

TRƯỜNG ĐẠI HỌC SÀI GÒN

Quản lý kế hoạch giảng dạy

-oOo-

Thời khóa biểu đăng ký môn học

Học kỳ 2 - Năm học 2025 - 2026

Lưu ý: mỗi ký tự trong dãy 123456789123456 ...(trong tuần dạy) diễn tả cho 1 tuần lễ. Ký tự 1 đầu tiên diễn tả tuần thứ 1 của học kỳ (Tuần 17). Các ký tự 1 kế tiếp nếu có diễn tả tuần thứ 11,21... của học kỳ. Ngày bắt đầu học kỳ: 22/12/2025

STT	Mã MH	Tên môn học	Số TC	Sĩ số	Họ và tên	Mã viên chức	Nhóm	Tổ TH	Thứ	Tiết BD	Số tiết	Mã phòng	Tên lớp	Tuần học
1	811054	Địa lý kinh tế - xã hội đại cương 2	3	50	Phạm Thị Bạch Tuyết	10973	02		3	9	2	C.B106	DDH1251	1234567---1234-----
2			3	50	Phạm Thị Bạch Tuyết	10973			5	8	2	C.B106	DDH1251	1234567---1234-----
3	811055	Địa lý tự nhiên các lục địa 1	3	50	Trần Thị Tuyền	11782	01		2	4	2	C.B106	DDH1251	1234567---1234-----
4			3	50	Trần Thị Tuyền	11782			2	6	2	C.B106	DDH1251	1234567---1234-----
5	811107	Tiếng Anh chuyên ngành Địa lý	2	50	Hoàng Thị Kiều Oanh	10780	01		6	3	3	C.B106	DDH1251	1234567---123-----
6	811404	Địa lí tự nhiên đại cương 3	3	50	Hoàng Thị Kiều Oanh	10780	01		6	6	2	C.B106	DDH1251	1234567---1234-----
7			3	50	Hoàng Thị Kiều Oanh	10780			6	8	2	C.B106	DDH1251	1234567---1234-----
8	811506	Phương pháp nghiên cứu khoa học Địa lý	2	50	Phạm Viết Hồng	11315	01		2	8	3	C.B106	DDH1251	1234567---123-----
9	874501	Địa lý tài nguyên và môi trường	3	40	Trần Thị Tuyền	11782	01		4	6	2	C.B004	DDH1251	1234567---1234-----
10			3	40	Trần Thị Tuyền	11782			4	8	2	C.B004	DDH1251	1234567---1234-----
11	874502	Tổ chức lãnh thổ kinh tế	3	40	Trần Quốc Việt	11237	01		3	4	2	C.B006	DDH1251	1234567---1234-----
12			3	40	Trần Quốc Việt	11237			3	6	2	C.E606	DDH1251	1234567---1234-----

Ngày.....tháng.....năm.....

Người lập biểu